

Bản án số: 17/2021/HSST

Ngày: 11/5/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH THÁI NGUYÊN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Nhài.

- Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Đinh Thanh Hải

2. Ông Nguyễn Văn Hòa

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thúy Quỳnh, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa:
Ông Nông Văn Hưng - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 5 năm 2021, tại Hội trường Tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên, mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 10/2021/TLST-HS ngày 16 tháng 3 năm 2021, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 07/2021/QĐXXST-HS ngày 31 tháng 3 năm 2021, đối với bị cáo:

Nguyễn Văn K; tên gọi khác: Không; sinh năm 1990; nơi đăng ký HKTT và nơi ở: Xóm P, xã BN, huyện ĐT, tỉnh Thái Nguyên; Dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; trình độ học vấn: 9/12; nghề nghiệp: Làm ruộng; con ông: Nguyễn Văn H (đã chết) và con bà: Ngô Thị M; chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Tại bản án số 102/2014/HSST ngày 02/12/2014, Tòa án nhân dân huyện Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên xử phạt 36 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 14/01/2021. Hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Nguyên. (Có mặt)

* Người bào chữa cho bị cáo do Đoàn luật sư tỉnh Thái Nguyên cử: Luật sư Nguyễn Công G – Văn phòng luật sư X, thuộc Đoàn luật sư tỉnh Thái Nguyên. (Có mặt).

*** Người chứng kiến:**

Anh Cao Thanh K, sinh năm 1976 (Vắng mặt)

Trú tại: Xóm 7, xã CV, huyện ĐT, tỉnh Thái Nguyên.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 14 giờ 00 phút ngày 14/01/2021, tổ công tác của Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Thái Nguyên đang làm nhiệm vụ tại đoạn đường dân sinh thuộc xóm 10, xã CV, huyện ĐT, tỉnh Thái Nguyên, phát hiện Nguyễn Văn K có biểu hiện cất giấu ma túy, tổ công tác kiểm tra thu giữ tại túi áo khoác bên phải đang mặc của K 02 (Hai) túi nilon màu xanh, bên trong chứa 397 viên nén màu hồng, K khai là ma túy tổng hợp hồng phiến (niêm phong ký hiệu A). Ngoài ra, còn thu giữ của K 02 điện thoại di động (trong đó 01 điện thoại nhãn hiệu Nokia màu đen, số thuê bao 0348.866.700 và 01 điện thoại nhãn hiệu OPPO màu xanh, số thuê bao 0352.929.158.

Cùng ngày, khám xét khẩn cấp chỗ ở của K tại xóm P, xã BN, huyện ĐT, tỉnh Thái Nguyên không phát hiện thu giữ gì.

Tiến hành mở niêm phong cân xác định khối lượng 397 viên nén màu hồng có khối lượng 39,13 gam. Lấy 05 viên khối lượng 0,46 gam gửi giám định (ký hiệu A1), còn lại 392 viên khối lượng 38,67 gam niêm phong ký hiệu A2 lưu kho theo quy định.

Tại Kết luận giám định chất ma túy số 290/KL-KTHS ngày 22/01/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên, kết luận: Mẫu các viên nén màu hồng trong phong bì ký hiệu A1 gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine. Tổng khối lượng thu giữ ban đầu là 39,13 gam.

Mở niêm phong kiểm tra 02 chiếc điện thoại thu giữ của K không phát hiện dữ liệu gì liên quan.

Quá trình điều tra Nguyễn Văn K khai nhận: Khoảng 11 giờ ngày 04/01/2021, K đi từ nhà xuống khu vực bến xe khách cũ Thái Nguyên, thuộc phường ĐQ, thành phố TN. Tại đây, K gặp một người nam giới tên là T nhà ở thành phố SL, tỉnh Sơn La (không rõ họ, tên đệm và địa chỉ) K mua của T 397 viên ma túy tổng hợp hồng phiến với giá 11.000.000đồng, sau đó K đem về nhà cất giấu tại xóm P, xã BN, huyện ĐT, tỉnh Thái Nguyên. Đến khoảng 14 giờ ngày 14/01/2021, K đem 397 viên ma túy hồng phiến đến khu vực xóm 10, xã CV, huyện ĐT, tỉnh Thái Nguyên mục đích để bán, khi chưa kịp bán thì bị tổ công tác của Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Thái Nguyên phát hiện bắt quả tang, thu giữ và niêm phong số vật chứng nêu trên.

Tại Cáo trạng số 11/CT-VKS-P1 ngày 12/3/2021 Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên đã truy tố Nguyễn Văn K về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 3 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, ban đầu bị cáo K khai bị cáo mua ma túy về để sử dụng không có mục đích bán. Sau đó bị cáo thừa nhận ngày 14/01/2021 bị cáo mang 39,13 gam ma túy loại Methamphetamine đến khu vực xóm 10, xã CV, huyện ĐT mục đích để bán kiếm lời nhưng chưa kịp bán thì bị công an tỉnh Thái Nguyên bắt, thu giữ vật

chứng, thừa nhận cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên truy tố bị cáo về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” là đúng, không oan.

Phần luận tội tại phiên tòa hôm nay, sau khi phân tích, đánh giá tính chất vụ án, mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn K phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Áp dụng điểm b khoản 3, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo từ 16 năm đến 17 năm tù. Phạt bổ sung bị cáo từ 5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng sung quỹ Nhà nước.

Vật chứng vụ án: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 02 bì niêm phong ký hiệu: A1, A2 bên trong chứa ma túy.

Tạm giữ để đảm bảo thi hành án cho bị cáo: 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia.

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, buộc bị cáo phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

Luật sư bào chữa cho bị cáo: Nhất trí với nội dung bản cáo trạng và luận tội của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên. Bị cáo phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, theo quy định tại điểm b khoản 3 Điều 251 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai nhận, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo hưởng mức án 15 đến 16 năm tù. Về hình phạt bổ sung, do bị cáo không có tài sản nên đề nghị miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát đối đáp giữ nguyên quan điểm như trên.

Bị cáo không tranh luận gì và nhất trí với nội dung bào chữa của Luật sư. Trong lời nói sau cùng, bị cáo xin Hội đồng xét xử cho bị cáo mức án thấp nhất để bị cáo cải tạo sớm trở về gia đình, xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, các quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Thái Nguyên, điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo, luật sư và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó

các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều là hợp pháp.

[2]. Căn cứ lời khai của bị cáo tại phiên tòa, lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, kết luận giám định, lời khai của người chứng kiến, vật chứng thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác được thu thập trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ xác định: Do hám lời, ngày 04/01/2021 K mua của một người nam giới tên là T không rõ họ tên đem địa chỉ tại khu vực bến xe khách cũ Thái Nguyên thuộc phường ĐQ, thành phố TN 397 viên ma túy loại Methamphetamine, khối lượng 39,13 gam, với số tiền 11.000.000 đồng mục đích để bán. Khoảng 14 giờ 00 phút ngày 14/01/2021 K mang 39,13 gam ma túy trên đến khu vực xóm 10, xã CV, huyện ĐT, tỉnh Thái Nguyên để bán, nhưng chưa kịp bán thì bị tổ công tác Phòng Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Thái Nguyên phát hiện bắt quả tang thu giữ toàn bộ vật chứng.

Với hành vi nêu trên, bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên truy tố đối với bị cáo Nguyễn Văn K về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 3 Điều 251 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

Nội dung Điều 251 Bộ luật hình sự:

“1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm”.

...

3. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt tù 15 năm đến 20 năm:

b, Methamphetamine ... có khối lượng từ 30 gam đến dưới 100 gam”.

[3]. Xét hành vi phạm tội của bị cáo là đặc biệt nghiêm trọng. Bị cáo có đầy đủ năng lực hành vi và năng lực trách nhiệm hình sự. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến các quy định của Nhà nước về quản lý và sử dụng các chất ma túy, là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác, gây mất trật tự trị an ở địa phương. Vì vậy cần phải được xử lý bằng pháp luật hình sự, buộc bị cáo phải cách ly xã hội để cải tạo, giáo dục bị cáo đồng thời răn đe, phòng chống tội phạm chung.

[4]. Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, Hội đồng xét xử thấy: Bị cáo không có tiền án, tiền sự nhưng có nhân thân xấu, năm 2014 đã bị Tòa án xét xử về tội Mua bán trái phép chất ma túy, nay lại phạm tội cùng tính chất. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

[5]. Về hình phạt chính và hình phạt bổ sung: Căn cứ tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện, cùng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như đã phân tích trên, Hội đồng xét xử thấy cần xử phạt bị cáo mức án 16 năm tù.

Bị cáo phạm tội với mục đích kiếm lời, ngoài hình phạt chính, cần phạt bổ sung bị cáo một khoản tiền nộp ngân sách Nhà nước theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự.

[6]. Vật chứng vụ án:

- Sổ ma túy thu giữ của bị cáo được niêm phong trong các phong bì niêm phong ký hiệu: A1, A2 không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy theo quy định.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, đây là tài sản của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án cho bị cáo.

[7]. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[8]. Như phân tích trên đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là có căn cứ, Hội đồng xét xử chấp nhận. Không chấp nhận đề nghị của luật sư.

[9]. Trong vụ án này, K khai đã mua ma túy của một người nam giới tên T nhưng không rõ họ, tên đệm, địa chỉ nên cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Thái Nguyên không có cơ sở để xác minh làm rõ.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào Điều 326 Bộ luật tố tụng hình sự;

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn K phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

1. Về hình phạt: Áp dụng điểm b khoản 3, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn K 16 (Mười sáu) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 14/01/2021.

Phạt bổ sung bị cáo 5.000.000đ (Năm triệu đồng) sung quỹ Nhà nước.

Căn cứ vào Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự, tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

2. Vật chứng vụ án: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) bì niêm phong theo quy định ký hiệu A1 trên mép dán có chữ ký, ghi họ tên của Nguyễn Thành Trung, Nguyễn Đăng Hiệp và 02 hình dấu tròn của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Thái Nguyên, bên ngoài ghi có 0,29 gam mẫu hoàn lại sau giám định và vỏ bao gói mẫu và 01 (một) bì niêm phong theo quy định ký hiệu A2 trên mép dán có chữ ký, ghi họ tên của Nguyễn Văn K và các thành phần tham gia, đóng 03 hình dấu tròn của Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Thái Nguyên, bên ngoài ghi chứa 392 viên ma túy tổng hợp “Hong Phien” (Methamphetamine) có tổng khối lượng 38,67 gam.

- Tạm giữ để đảm bảo thi hành án: 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO vỏ màu trắng xanh, đã qua sử dụng; 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia vỏ màu đen, đã qua sử dụng, pin phòng, bên trong lắp sim, có số IMEI 357698100396290.

(Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng số 30 ngày 15/3/2021 giữa Công an tỉnh Thái Nguyên với Cục THADS tỉnh Thái Nguyên).

3. Án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016: Buộc bị cáo Nguyễn Văn K phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí Hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TANDTC; TANDCC; Sở tư pháp;
- VKSNDCC; VKSND tỉnh TN;
- Công an tỉnh TN; Trại tạm giam;
- Cục THADS tỉnh;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án;

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

đã ký

Trần Thị Nhài